

TRƯỜNG MẦM NON VÀNG ANH

LỚP: LÁ 3

GIÁO VIÊN: NGUYỄN THỊ MINH THƠ – NGUYỄN THỊ MINH THANH

KẾ HOẠCH GIÁO DỤC TUẦN 3 THÁNG 4/2025

Từ ngày 14/04/2025 đến ngày 18/04/2025

HOẠT ĐỘNG	THỨ HAI	THỨ BA	THỨ TƯ	THỨ NĂM	THỨ SÁU
Đón Trẻ- Thể Dục Sáng	- Giáo dục trẻ biết cảm ơn và nhận quà bằng 2 tay từ người lớn - Thói quen chào khách đến lớp, lễ phép, nhận đồ vật bằng 2 tay - Giáo dục trẻ thói quen giữ gìn vệ sinh sức khỏe cá nhân của trẻ. - Giáo dục trẻ biết trao và nhận đồ bằng hai tay từ người lớn. - Trao đổi với phụ huynh về nguyên nhân gây bệnh sởi và cách phòng bệnh sởi. -Tập các bài tập phát triển nhóm cơ và hô hấp. -Tập tăng cường vận động cho trẻ dư cân- béo phì (MT 1)				
Trò chuyện sáng	Nhận ra và không chơi ở những nơi mất vệ sinh, không an toàn, nguy hiểm đến tính mạng: +Vĩa hè, lòng đường,... + Biết và không làm một số việc có thể gây nguy hiểm.(chỉ số 22) + Không tự ý đi chơi ; đi bộ trên vỉa hè, đội mũ bảo hiểm khi ngồi trên xe máy, không leo trèo... + Xem tranh và nói những hành động		- Nhận biết một số trường hợp khẩn cấp và nhờ người giúp đỡ. + Trò chuyện về các trường hợp (khi đi lạc, khi bị cúp điện,...), biết nhờ, gọi người giúp đỡ. + Tập nói địa chỉ nhà và số điện thoại của các người thân trong gia đình - Nói và thể hiện cử chỉ, điệu bộ, nét mặt phù hợp với yêu cầu, hoàn cảnh giao tiếp. + Cho trẻ nghe và xem cách thể hiện cử chỉ, điệu bộ, nét mặt phù hợp với yêu cầu, hoàn cảnh giao tiếp.		

	không nên làm, giải thích vì sao ? + Trò chuyện cùng trẻ nguyên nhân không được uống nước lã, ăn quà vặt ngoài đường. + Nhắc nhở trẻ không uống nước lã, ăn quà vặt ngoài đường. (MT 27)		+ Cho trẻ thể hiện lại các cử chỉ, điệu bộ, nét mặt phù hợp với yêu cầu, hoàn cảnh khi trẻ đang giao tiếp.		
Học	So sánh chiều cao 3 đối tượng (MT 72)	Đứng một chân và giữ thăng bằng trong 10 giây (MT 3)	Nhận dạng chữ "P", "Q" (MT 133)	Vẽ danh lam thắng cảnh (MT 207) Vỗ tay theo nhịp bài hát "yêu hà nội" (MT 202)	Bày tỏ tình cảm, nhu cầu của bản thân rõ ràng, dễ hiểu (MT 160) Tìm hiểu giới tính cho trẻ (MT 148)
Chơi Ngoài Trời	- Quan sát cây mận, phân loại cây, hoa, quả, con vật theo 2 - 3 dấu hiệu - TCVD: tung bắt bóng với người đối diện, chuyền bóng qua đầu, qua chân - Chơi dân gian: đẩy gậy, tạt lon, nhảy dây, bịt mắt bắt dê, rồng rắn, ném vòng vào cổ chai... - Chơi tự do với đồ chơi trên sân trường, chơi với vật liệu thiên nhiên: cát, nước, sỏi, cát, lá cây, giấy.... (MT 48)				
Chơi, Hoạt Động Ở Các Góc	Hoạt động vui chơi * Trò chơi giả bộ có cốt chuyện: - Mạnh dạn, tự tin nói ý kiến của bản thân - Hiện thực đa dạng được phản ánh trong trò chơi: Sinh hoạt của trẻ, ngành nghề lao động của người lớn + Giáo viên gợi mở các nội dung chơi bằng hình thức đặt tình huống hay các câu hỏi gợi mở. + Trẻ chơi đa dạng nội dung phản ánh trong trò chơi Trang phục: áo dài, áo bà ba, thước, phấn, bảng đen, tranh ảnh, tai nghe, thuốc tây, giấy viết....				

* Trò chơi xây dựng:

- Ý tưởng về MHXD

- Có ý tưởng độc đáo, khác lạ về MHXD

- Hình dung rõ ràng trước khi chơi: Tên gọi, cấu trúc, “VLXD” sẽ sử dụng... Chuẩn bị: Đồ chơi lắp ráp, khối gỗ, khối bistis, hàng rào, sỏi, sơ đồ, cây khô, lõi chỉ, hộp sữa, nắp bánh plan, ống hút.....

* Trò chơi học tập:

- Tuân thủ một cách có ý thức .

- Đúng, phù hợp với mục tiêu

- Rủ nhau chơi, thỏa thuận về cách chơi

- Sáng kiến trong việc tổ chức trò chơi

- Sáng tạo, tạo ra quy tắc sắp xếp ra mẫu và tiếp tục sắp xếp

Chuẩn bị:

+LQVT: domino, que tính, bảng chun, bàn cờ, bút lông, bút chì, tách gộp nhóm đối tượng trong phạm vi 10, trúc xanh, cờ úp mặt, so sánh, thêm bớt trong phạm vi 10 thực hiện các bài tập theo yêu cầu, tạo hình theo ý thích từ các hình hình học....

+LQCV: tô đồ, thực hiện bài tập trong vở chữ viết, sao chép một số kí hiệu, chữ cái, tên của mình, về nhà đúng, tìm chữ trong thẻ từ, truyện... + Biết chữ viết có thể đọc và thay cho lời nói (chỉ số 86)

+KPKH: Đồ vật chìm, nổi; NVL tan, không tan, gỗ, kim loại, nhôm.

+ Góc nghệ thuật: Đặt tên cho sản phẩm tạo hình của mình, tranh mẫu, giấy A4, giấy thủ công, bút màu, hồ dán, len, nắp bánh lăn, hộp sữa, hột hạt, vỏ hạt dẻ, cành cây khô, hoa khô, khăn, đất nặn, màu nước, cọ vẽ...

+Âm nhạc: Phách tre, lon sữa, lục lạc, trống, hũ thủy tinh, hoa đeo tay, mũ múa, gáo dừa, bài tập âm nhạc...

+Kể chuyện: Tranh truyện, rối que

+ Nghe hiểu nội dung truyện kể, truyện đọc phù hợp với độ tuổi.

+ Kể chuyện thay đoạn kết

+Thư viện: Sách truyện các thể loại: thiếu nhi, cổ tích, truyện đọc, sách tự tạo; ký hiệu sách, kẹp sách....

	+BTLNT: Dĩa, chén nhựa, ly, muỗng, nước, đường, cam, giấy gói, xôi, rổ, thau..... Thực hiện một số thao tác trong chế biến thức ăn, nước uống (món xa lach trộn, gỏi cuốn. + TCVD: búnng thun, cấp cua, ô ăn quan (MT 74, MT 213)				
Ăn, ngủ, vệ sinh	+ Tự rửa mặt, chải răng hằng ngày(chỉ số 16) - Không làm ồn trong giờ ngủ - Thói quen tốt, hành vi trong ăn uống: nhai kỹ thức ăn, không làm rơi vãi thức ăn, không làm ồn. - Biết đánh răng sau khi ăn. - Xếp giường, gối ngăn nắp đúng nơi quy định. (MT 25)				
Sinh hoạt chiều	Thực hiện vở bài tập toán trang 22 Nhận ra việc làm của mình có ảnh hưởng đến người khác (MT 168)	+ Cố gắng thực hiện công việc đến cùng (chỉ số 31) - Cho trẻ xem video bạn bo làm việc bỏ giữa chừng - Cho trẻ tự nêu lên nhận xét về hành động vừa xem	Dạy trẻ biết chữ viết có thể đọc và thay cho lời nói Thực hiện vở bài tập chữ viết trang 21,22 (MT 142)	- Phối hợp các kỹ năng gấp, cắt , dán tạo thành bức tranh có màu sắc, bố cục. - Gấp lật, cắt dán theo ý thích - Thực hiện vở tạo hình trang 23	Sao chép các chữ cái, chữ số Trang trí chữ cái, chữ số đã cắt. Nghe bài ca dao: Đố ai đếm được... (MT 114)